

Số: 221 /KH-UBND

An Biên, ngày 10 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã An Biên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-SYT ngày 16/12/2025 của Sở Y tế Triển khai Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 11/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Kế hoạch Triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất một năm một lần cho người dân tại tỉnh An Giang;

Căn cứ kế hoạch số 186/KH-SYT ngày 02 tháng 7 năm 2026 triển khai Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân tỉnh An Giang năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã An Biên xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình; được lập hồ sơ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe theo quy định.

2. Mục tiêu năm 2026

- Phần đầu đạt 100% trẻ dưới 24 tháng tuổi được khám, sàng lọc, theo dõi và quản lý sức khỏe định kỳ theo quy định.
- Phần đầu đạt 100% học sinh tại các cơ sở giáo dục được khám sức khỏe định kỳ.
- Phần đầu đạt 100% người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo quy định.
- Phần đầu đạt 100% các nhóm đối tượng khác được khám sức khỏe định kỳ

hoặc khám sàng lọc miễn phí trong năm 2026, bao gồm người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định và người dưới 18 tuổi không đi học.

- Phấn đấu 100% người cao tuổi, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm.

- Tất cả các đối tượng sau khi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được lập hồ sơ theo dõi và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử.

II. THỜI GIAN, SỐ LƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ ĐỊA ĐIỂM KHÁM

1. Thời gian thực hiện: (đính kèm bảng phụ lục).

2. Số lượng: (đính kèm bảng phụ lục).

3. Phạm vi áp dụng: người dân trên địa bàn xã An Biên

4. Địa điểm khám

- Tại Trung tâm Y tế An Biên

- Tại Trạm Y tế và Điểm Y tế trên địa bàn

- Các cơ sở giáo dục thuộc xã

- Khám lưu động tại cộng đồng khi cần thiết

III. NỘI DUNG KHÁM SÀNG LỌC, KHÁM SỨC KHOẺ

1. Đối với trẻ em dưới 06 tuổi: thực hiện theo Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Bộ Y tế về Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi.

2. Đối với người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi

a) Mẫu giấy khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo mẫu số 2 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

b) Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 2 Phụ lục số XXIV ban hành theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT;

c) Các xét nghiệm cận lâm sàng thực hiện khi có yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc theo tình hình thực tiễn về khả năng hỗ trợ chi trả của địa phương.

3. Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

a) Mẫu giấy khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo mẫu số 3 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

b) Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 3 Phụ lục số XXIV Thông tư số 32/2023/TT-BYT;

c) Các xét nghiệm cận lâm sàng cơ bản bao gồm:- Xét nghiệm máu: Sinh hoá máu: đường máu, Urê, Creatinin máu; SGOT, SGPT; Ghi chú: Đối với Xét nghiệm Công thức máu, xét nghiệm nước tiểu và Chụp X Quang ngực thẳng: Khi khám có các dấu hiệu nghi ngờ liên quan đến bệnh lý người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sẽ tư vấn, hướng dẫn người dân đến cơ sở y tế đăng ký khám chữa bệnh ban đầu thực hiện khám và điều trị theo quy định Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Luật BHYT.

d) Các xét nghiệm khác thực hiện khi có yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc theo tình hình thực tiễn về khả năng hỗ trợ chi trả của địa phương.

đ) Khi hỏi tiền sử bệnh tật, khám lâm sàng, chụp XQ ngực thẳng nếu có dấu hiệu tổn thương nghi ngờ mắc bệnh lao, u phổi hay bệnh lý khác, người hành nghề cần chỉ định thực hiện các xét nghiệm cận lâm sàng chuyên khoa để chẩn đoán, can thiệp sớm bệnh tật;

e) Danh mục khám chuyên khoa phụ sản trong khám sức khỏe định kỳ cho lao động nữ thực hiện theo phụ lục XXV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT

4. Khám sức khỏe định kỳ đối với các đối tượng là cán bộ, học sinh, người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù: Thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể:

a) Đối tượng là cán bộ thực hiện theo Quyết định số 1266/QĐ-BYT ngày 21/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định tiêu chuẩn phân loại sức khỏe cán bộ và mẫu phiếu khám sức khỏe cán bộ;

b) Đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;

c) Đối với học sinh trong trường học thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

d) Đối với người hành nghề lái xe ô tô thực hiện theo Thông tư số 36/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.

đ) Đối với nhân viên hàng không thực hiện theo Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT ngày 05/11/2012 của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của nhân viên hàng không và điều kiện đối với cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không;

e) Đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt thực hiện theo Thông tư số 42/2025/TT-BYT ngày 14/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường

sắt;

g) Đối với thuyền viên thực hiện theo Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

a) Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc sức khỏe miễn phí cho người dân.

b) Quán triệt đầy đủ quan điểm thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân. Xác định công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của địa phương.

c) Huy động sự vào cuộc của toàn thể hệ thống chính trị tại địa phương, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan, Đảng bộ, các chi bộ, chính quyền trên địa bàn chỉ đạo tổ chức thực hiện.

d) Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động Nhân dân

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

b) Cơ quan báo chí tại địa phương xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, đăng tải nội dung về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

c) Tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời, phản ánh, đấu tranh với các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

3. Tổ chức triển khai đồng bộ hoạt động khám sức khỏe định kỳ theo nhóm đối tượng

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn theo các nhóm đối tượng, trong đó quan tâm, ưu tiên đối với người có công, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người mắc bệnh mạn tính, người đồng bào dân tộc thiểu số,... theo hướng dẫn của Bộ Y tế để bảo đảm đạt mục tiêu đề ra.

b) Chỉ đạo Trạm Y tế xã, cơ sở y tế trên địa bàn, phối hợp tổ chức các đợt khám lưu động tại cộng đồng, khu dân cư; trong đó cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, y tế cơ sở là lực lượng nòng cốt; đồng thời, huy động cơ sở khám bệnh,

chữa bệnh ngoài công lập có đủ điều kiện tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân theo kế hoạch của địa phương theo quy định.

c) Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức khám (tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tại trường học, tại đơn vị sử dụng lao động hoặc khám lưu động), bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách rà soát của địa phương và các cơ quan, đơn vị quản lý.

4. Tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân

a) Xây dựng và triển khai nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, đảm bảo lưu trữ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của người dân nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời.

b) Tổ chức lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế. Triển khai thống nhất hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Công an.

c) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã, các phòng chuyên môn, công an, quân sự, các điểm trường học trên địa bàn trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử.

d) Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID trong quản lý thông tin sức khỏe.

đ) Thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế và ứng dụng hồ sơ sức khỏe điện tử.

e) Đảm bảo dữ liệu được chuẩn hóa, đồng bộ, kịp thời phục vụ công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân.

g) Đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân theo quy định.

5. Bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện

a) Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp, cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trong tổ chức khám sức khỏe toàn dân.

b) Bảo đảm đủ nhân lực y tế; nếu thiếu thì phối hợp với Trung tâm y tế khu vực Thốt Nốt hoặc tham mưu Sở Y tế chỉ đạo cơ sở khám chữa bệnh đã đủ điều kiện khám sức khỏe trên địa bàn chủ động phối hợp, hỗ trợ chuyên môn

IV. KINH PHÍ

a) Kinh phí thực hiện kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Người sử dụng lao động chi trả kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Trung Tâm Y tế An Biên

- Hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn; hỗ trợ nhân lực, trang thiết bị và vật tư y tế phục vụ công tác khám sức khỏe toàn dân.
- Hướng dẫn cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe điện tử; quản lý, theo dõi sức khỏe người dân theo quy định.
- Phối hợp chuyển tuyến, quản lý điều trị các trường hợp phát hiện bệnh sau khám; kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện.
- Chịu trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, người lao động tại các cơ quan, các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2. Trạm Y tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc sức khỏe cho người dân.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí đã nêu trong kế hoạch trên phạm vi toàn xã, đảm bảo hiệu quả, khả thi, đạt được các mục tiêu đề ra.
- Bố trí nhân lực để phối hợp với Trung tâm Y tế An Biên tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã An Biên năm 2026.
- Phối hợp với Tổ khám sức khỏe của Trung tâm Y tế An Biên nhập đầy đủ, chính xác kết quả khám vào phần mềm; phối hợp cập nhật Sổ sức khỏe điện tử cho người dân; bảo đảm liên thông dữ liệu theo quy định.
- Quản lý, theo dõi sức khỏe người dân sau khám: Lập danh sách người mắc bệnh; quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng; theo dõi, nhắc lịch tái khám.
- Phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân.
- Hướng dẫn chuyên môn, nội dung gói khám sức khỏe, sàng lọc, quản lý sức khỏe theo từng nhóm đối tượng; cung cấp các biểu mẫu, quy trình chuyên môn theo quy định.
- Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.
- Phối hợp các đơn vị liên quan cập nhật kết quả khám vào sổ sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật khám bệnh, chữa bệnh và Luật Phòng bệnh.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã định kỳ và đột xuất theo yêu cầu; báo cáo kết quả mô hình bệnh tật theo từng nhóm đối tượng.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho nhân dân; tuyên truyền nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe, xây dựng lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, phòng ngừa bệnh không lây nhiễm và vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí tại địa phương, thông tin rộng rãi về thời gian, địa điểm, đối tượng khám.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe; lồng ghép công tác truyền thông qua các hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch và các phương tiện truyền thông thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia khám sức khỏe theo từng ấp, khu phố, bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách hàng năm phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn kinh phí cho các đơn vị liên quan để thực hiện Kế hoạch theo quy định và theo phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã An Biên

- Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan liên quan xây dựng, triển khai nội dung truyền thông về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Tăng cường tuyên truyền trên loa phát thanh của xã và nền tảng số về lợi ích của khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Xây dựng tin bài về chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh. Kịp thời đưa tin về các chương trình, chiến dịch khám sức khỏe tại địa phương.

- Phổ biến kiến thức phòng chống bệnh tật, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm và nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Đa dạng hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng người dân. Phối hợp tuyên truyền gương điển hình, mô hình hiệu quả trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

6. Công an xã

- Chỉ đạo triển khai kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ việc lập, cập nhật

thông tin quản lý Sổ sức khỏe điện tử trên VneID (tích hợp thẻ bảo hiểm vào VneID) và xác thực thông tin người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Chỉ đạo bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan.

- Bố trí cán bộ, chiến sĩ, lực lượng hướng dẫn, phân luồng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và vệ sinh môi trường tại khu vực tổ chức khám; quan tâm bố trí lối đi, khu vực chờ và các điều kiện hỗ trợ tiếp cận phù hợp đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

7. Ban chỉ huy quân sự xã

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự và hỗ trợ công tác tổ chức tại các điểm khám sức khỏe; tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc theo kế hoạch.

- Phối hợp hỗ trợ lực lượng khi tổ chức khám lưu động, khám tại cộng đồng hoặc các trường hợp đặc biệt theo phân công của Ủy ban nhân dân xã.

- Hỗ trợ nhập dữ liệu, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID. Hướng dẫn người dân đến các bàn khám theo quy trình

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xã

8.1 Đoàn Thanh Niên xã

- Phối hợp với chính quyền, Trạm Y tế tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của đợt khám sức khỏe định kỳ năm 2026.

- Thông báo thời gian, địa điểm, đối tượng khám qua mạng xã hội, nhóm Zalo, Facebook của các chi đoàn.

- Vận động người dân tham gia khám sức khỏe đầy đủ, đặc biệt là người cao tuổi, hộ nghèo, gia đình chính sách...

- Bố trí 10 đoàn viên tham gia chuẩn bị địa điểm, bàn ghế, biển chỉ dẫn, khu vực chờ khám, hỗ trợ tiếp đón, hướng dẫn người dân thực hiện các bước khám bệnh. Phân luồng, giữ gìn trật tự, đảm bảo an ninh tại khu vực khám.

- Hỗ trợ ghi chép thông tin ban đầu, phát số thứ tự, hướng dẫn khai báo thông tin sức khỏe.

- Hỗ trợ nhập dữ liệu, cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID, sắp xếp hồ sơ khám sức khỏe theo hướng dẫn của cán bộ y tế. Hướng dẫn người dân đến các bàn khám theo quy trình.

8.2 Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Hội Nông dân xã: tuyên truyền, vận động hội viên, gia đình hội viên tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; hỗ trợ tiếp cận từng hộ gia đình.

8.3 Hội Cựu chiến binh xã: phát huy vai trò gương mẫu của hội viên trong

tham gia khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư; Rà soát, lập danh sách cựu chiến binh trên địa bàn xã để mời khám sức khỏe theo lịch.

8.4 Hội Chữ thập đỏ xã: Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

8.5 Hội Người cao tuổi xã: Phối hợp với Trạm Y tế xã tuyên truyền, vận động hội viên và người cao tuổi tham gia khám sức khỏe; rà soát, lập danh sách đối tượng; hỗ trợ người cao tuổi tham gia khám đúng thời gian, địa điểm; phối hợp theo dõi, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

9. Các Trường học trên địa bàn

- Phối hợp Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; bố trí thời gian, địa điểm khám bảo đảm thuận lợi, an toàn và không ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học.

- Rà soát, lập danh sách học sinh tham gia khám sức khỏe theo từng lớp học; cung cấp thông tin cần thiết phục vụ công tác khám sức khỏe và quản lý sức khỏe học sinh theo quy định.

- Thông báo đến phụ huynh học sinh về thời gian, địa điểm, nội dung khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động phụ huynh phối hợp cho học sinh tham gia khám đầy đủ theo kế hoạch.

- Phân công giáo viên, nhân viên phụ trách y tế học đường phối hợp Trạm Y tế xã quản lý, hướng dẫn, ổn định học sinh trong suốt quá trình khám sức khỏe; hỗ trợ phân luồng, điều phối học sinh tại các điểm khám.

- Phối hợp bố trí địa điểm khám, bàn ghế, điện, nước và các điều kiện cần thiết phục vụ đoàn khám trong trường hợp tổ chức khám tại cơ sở giáo dục.

- Phối hợp theo dõi, quản lý tình hình sức khỏe học sinh sau khám; thông báo kết quả khám sức khỏe đến phụ huynh học sinh theo hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục.

- Tạo điều kiện cho học sinh thuộc nhóm đối tượng ưu tiên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật được tham gia khám sức khỏe đầy đủ theo kế hoạch.

- Phân công giáo viên phối hợp Trạm Y tế cập nhật thông tin sức khỏe học sinh vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường; phối hợp với ngành Y tế phát hiện sớm các trường hợp bất thường về sức khỏe, tư vấn, điều trị kịp thời.

10. Ban lãnh đạo ấp

- Phối hợp rà soát tổng hợp đối tượng (trẻ dưới 6 tuổi không đến trường, người cao tuổi, lao động tự do, nông dân, nội trợ...) trên địa bàn quản lý, bảo đảm không bỏ sót.

- Quan tâm, hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người đi lại khó khăn tham gia khám sức khỏe.

- Gửi thư mời và thông báo lịch khám đến từng hộ dân; tuyên truyền vận động người dân tham gia khám sức khỏe đúng thời gian, địa điểm theo kế hoạch

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe toàn dân, tiếp cận từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, hướng dẫn người dân đăng ký và tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình tham gia khám sức khỏe của người dân trên địa bàn ấp; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc cho UBND xã và Trạm Y tế để phối hợp giải quyết

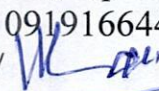
11. Đề nghị các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã

- Thực hiện rà soát, lập danh sách người lao động thuộc diện khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, bảo đảm đầy đủ quyền lợi và chế độ theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người lao động về chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo khi có yêu cầu

Trên đây là Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, kịp thời phản ánh về Trạm Y tế xã An Biên qua Bs Nguyễn Văn Chiến sdt 0919166444 tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo. / 

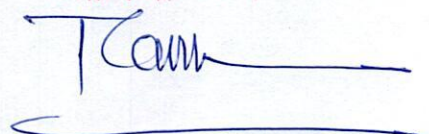
Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- TTYT An Biên;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, LLVT xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các ấp;
- Các doanh nghiệp, htx, cơ sở sx trên địa bàn;
- Lưu: VT, nvchien.

b/c

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thanh Toàn



Phụ lục 1: Đối tượng, số lượng, thời gian khám sàng lọc và khám sức khỏe định kỳ
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 17/2026 của UBND)

STT	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG	THỜI GIAN	GHI CHÚ
1	Người có công	608	Từ tháng 8 năm 2026 đến tháng 12 năm 2026	Sẽ có kế hoạch cụ thể cho từng nhóm đối tượng
2	Người thuộc hộ cận nghèo	761		
3	Người thuộc hộ nghèo	147		
4	Người cao tuổi	4613		
5	Người khuyết tật	896		
6	Người sống tại vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng có ĐK KT-XH KK, ĐBKK, xã đảo, đặc khu	28471		
7	Người lao động	2013		
8	Trẻ em mầm non, học sinh tại các cơ sở GD phổ thông	3492		
9	Các đối tượng khác (không thuộc 1-8)	1435		

DỰ TOÁN KINH PHÍ KHÁM SÀNG LỌC VÀ KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ MIỄN PHÍ CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ AN BIÊN
Phụ lục 2

STT	Tên đơn vị	Tổng dân số	Người cao tuổi	Người khuyết tật	Người thuộc hộ nghèo	Người thuộc hộ cận nghèo	Người có công	Người sống tại vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng có ĐK KT-XH KK, ĐBK, xã đảo, đặc khu	Người lao động	Trẻ em mầm non, học sinh tại các cơ sở GD phổ thông	Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Các đối tượng khác (không thuộc 1-9)	Dân số khám sàng lọc, khám sức khỏe miễn phí	Kinh phí khám sàng lọc
A	B	C	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	$D = C - (7) - (8)$	$E = D * 30.500đ$
1	Xã An Biên	40,849	833	602	147	761	608	28,471	2,013	3,492		1,435	35,344	1,077,992,000
Tổng cộng														1,077,992,000

Bảng chữ: Một tỷ không trăm bảy mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn

